

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm

Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh Tinh Hoa

Chủ giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Địa điểm: Giảng Đường Hoa Nghiêm Malaysia

Thời gian: Ngày 10 Tháng 1 Năm 2010

Tập 17

Kính thưa chư vị pháp sư, chư vị đồng tu, xin mời ngồi. Xin xem đoạn thứ nhất trong kinh Vô Lượng Thọ Tinh Hoa.

Kinh văn: “Tuân tu Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức, cụ túc vô lượng hạnh nguyện, an trụ nhất thiết công đức pháp trung”.

Phổ Hiền hạnh nguyện là đại biểu cho vô lượng hạnh nguyện, chúng tôi đã giảng đến nguyện thứ tư “*Sám hối nghiệp chương*”. Trong bộ Di Đà Sám, đã dạy cho chúng ta năm điều sám hối, chúng ta đã học hai điều phía trước, hôm nay bắt đầu xem điều thứ ba “*Dùng chánh pháp trị nước, không dùng tà pháp dạy người dân, phải nên thuận theo chánh đạo, trị an nhà nước, phải thường giáo hóa người dân, cung kính tin tưởng Tam Bảo, tu trì giới thiện, đừng dùng tà pháp dạy oan cho người, thì gọi là sám hối*”.

Trong năm điều sám hối này, điều thứ nhất là dạy cho chúng ta thường nhớ “*quán đệ nhất nghĩa Không*”, đây tức là sám hối. Điều thứ hai là dạy “*hiếu thân tôn sư*”, thật sự mà làm được hai điều này cũng là thật sự tâm sám hối. Hiện nay, rất nhiều người cũng đã lo là hai điều này, mà căn bản của pháp thế gian và xuất thế gian chính là hiếu thân tôn sư, hết thảy tất cả thiện pháp đều từ chỗ này triển khai ra. Cho nên đây là căn nguyên của tất cả thiện pháp, trong sách cổ nhân có nói “*trăm thiện hiếu trước tiên, vạn ác dâm đứng đầu*”. Cho nên cổ nhân gọi tà dâm là vạn ác, mà hiếu kính là căn nguyên của tất cả thiện pháp, thật sự hết lòng tu học đều là pháp môn sám hối.

Trong điều thứ ba này là dạy cho chúng ta “*dùng chánh pháp trị nước*”, bởi vì năm điều sám hối này, phía trước đã trích dẫn trong kinh Phổ Hiền

Quán nói, đều là khuyên dạy quốc vương, đại thần. Dùng lời hiện nay mà nói, tức là những người lãnh đạo của mỗi tầng lớp trong xã hội. Từ người lãnh đạo quốc gia cho đến các địa phương, thị trấn, nông thôn cũng phải hiểu rõ cái đạo lý này. Chánh pháp của trong Phật pháp chính là thập thiện, tam quy, ngũ giới, bộ kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, thì bài văn Ung Chính Hoàng Đế Thượng Dụ cũng như bài tựa của bộ kinh này, trong bài văn này nói được rất rõ ràng. Trong lịch đại đế vương thì hoàng đế Ung Chánh là vị vua rất là phi thường, lúc Ngài chưa làm hoàng đế, Ngài đối với văn hóa truyền thống Trung Hoa, đã đọc xem tất cả kinh sách của Nho - Thích - Đạo, cho nên nói ba nhà Nho - Thích - Đạo, Ngài đều thông đạt, đích thật là chẳng dễ.

Trong Phật pháp, trước tiên dạy người tu Thập Thiện Nghiệp Đạo, từ trên nền tảng của Thập Thiện Nghiệp Đạo mới có thể xây dựng tam quy, ngũ giới, cho nên mới biết, trong đời cận đại Phật giáo đích thật đã suy. Các đồng tu tại gia không ít, chẳng những có rất nhiều người đã thọ Tam Quy Y, ngũ giới và cũng có nhiều người thọ qua Bồ Tát giới, họ đã thọ giới rồi, có làm được hay không? Đây là điều đáng được cho chúng ta phải phản tỉnh, phải kiểm điểm, họ không làm được! Chẳng những không làm được tam quy, ngũ giới mà kể cả cơ bản thập thiện cũng chẳng làm được. Tịnh Nghiệp Tam Phước trong Quán Kinh có dạy cho chúng ta “*hiếu dưỡng cha mẹ, phụng thờ sư trưởng, lòng Từ không giết, tu thập thiện nghiệp*”, đây là chúng ta nhập môn học Phật. Ngày đầu tiên, thầy dạy cho chúng ta, nếu không thực hiện được bốn câu này thì những câu phía sau thầy đều không làm được. Giống như cất nhà vậy, bốn câu này là nền tảng, không có nền tảng thì quý vị làm sao cất nhà? Tam quy là tầng thứ nhất, ngũ giới là tầng thứ hai, Bồ Tát giới là tầng thứ ba, nếu không có nền tảng thì đương nhiên cũng chẳng có phía trên ba tầng, đây là nói người học Phật tại gia. Còn người học Phật xuất gia, tầng thứ nhất là Sa Di Luật Nghi, tầng thứ hai là giới Tỳ Kheo và giới Bồ Tát tầng thứ ba, cũng là ba tầng, mà nền tảng của Sa Di Luật Nghi là gì? Là thập thiện, tam quy, ngũ giới.

Nếu không có giới luật, chư vị đồng tu nhất định nên biết, thì không có Phật pháp, nếu không có lễ thì không có Nho giáo, không có luật nhân quả thì không có Đạo giáo. Chúng ta hãy nhìn xem trong xã hội ngày nay, vì sao lại hỗn loạn? Vì sao lại có nhiều tai nạn như vậy? Nền giáo dục truyền thống

mấy ngàn năm của Nho - Thích - Đạo, mà trong xã hội ngày nay chỉ có hình thức, chẳng có thực chất, mà thậm chí kể cả hình thức, chúng ta cũng không thấy được. Cái vấn đề này, chúng ta đã biết nguyên nhân ở tại đâu, nói theo học thuyết của nhà Nho là “*trị quốc bình thiên hạ*”, từ xưa đến nay đều là lấy Nho giáo làm đại biểu. Cái gốc của Nho giáo cũng là hiểu thân tôn sư, từ “*phụ tử hữu thân*” mở rộng ra ngũ luân. “*Quân thân hữu nghĩa, phu phụ hữu biệ, trưởng ấu hữu tự, bằng hữu hữu tín*”, đây là nói mối quan hệ giữa người với người. Một người sống trong thế gian này, không rời khỏi quần chúng, con người là động vật trong xã hội, chúng ta có mối quan hệ gì cùng với tất cả đại chúng? Trong Nho giáo thì nói là Nhân Luân. Khi biết được mối quan hệ này, chúng ta phải xử lý mối quan hệ này như thế nào? Phải dùng tâm thái như thế nào? Thì cổ thánh tiên hiền dạy cho chúng ta ngũ thường. Thường là thương đạo, là thời thời khắc khắc cũng không thể rời khỏi, cũng tức là dạy cho chúng ta đạo lý làm người. Nếu quý vị rời khỏi ngũ thường, năm chữ này, thì không phải là con người, nghiêm trọng đến như vậy.

Ngũ thường là Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí - Tín; năm chữ này là chánh pháp. Nhân là thương người, là từ cha con thương yêu mở rộng ra. Chữ Nghĩa là thuận theo đạo lý, người Trung Hoa rất coi trọng nghĩa, gọi là nghĩa khí, chánh nghĩa, tại vì sao? Vì trong ngũ luân có nghĩa, quân thân có nghĩa, quý vị thấy có chữ nghĩa. Trong ngũ thường có nghĩa, Nhân kế tiếp là Nghĩa. Trong tứ duy có nghĩa, Lễ - Nghĩa. Trong bát đức có nghĩa, Tín - Nghĩa, thì quý vị biết, người Trung Hoa rất coi trọng chữ Nghĩa này. Khi ngài Mạnh Tử gặp Lương Huệ Vương, Ngài đưa ra ý kiến gì với Lương Huệ Vương? Cũng là hai chữ Nhân - Nghĩa mà thôi. Ngài khuyên vị quốc vương này phải thực hiện hai chữ Nhân - Nghĩa này, thì có thể trị quốc, bình thiên hạ. Chữ Nghĩa này là ý nghĩa gì? Cổ nhân nói Nghĩa là thuận theo đạo lý, nếu dùng lời hiện nay mà nói, khi khởi tâm động niệm, lời nói việc làm hợp tình, hợp lý, hợp pháp thì gọi là nghĩa, có đủ hợp tình, hợp lý, hợp pháp.

Lễ là lễ tiết, rất quan trọng, không thể nói, mỗi ngày gặp mặt mà có thể qua loa một chút, chẳng thể được, mà là phải nghiêm chỉnh tuân theo lễ tiết của cổ nhân, hiện nay thì không còn chú trọng nữa. Có vị đồng tu đến nói với tôi, nay chúng ta phải dẫn đầu thực hiện trước, điều này quá khó. Thực hiện

phải đúng lễ tiết, bắt đầu từ nơi nào thực hiện? Bắt đầu từ Đệ Tử Quy. Quý vị nên biết, Đệ Tử Quy là lễ tiết của Nho giáo, nhất định phải thực hiện trong cuộc sống hằng ngày, phải làm một tấm gương tốt. Chúng ta, một người thực hiện và cả nhà thực hiện, nhưng sự ảnh hưởng không lớn. Nếu chúng ta có một làng cùng nhau thực hiện, và có một thị trấn nhỏ cùng nhau thực hiện, thì sẽ sanh ra ảnh hưởng rất lớn. Khi đã thật sự thực hiện được thì có thể mời các ký giả đến lấy tin tức để cho họ giới thiệu, cũng là để cho những người ở các nơi khác đều biết thị trấn nhỏ này biết giữ lễ nghĩa, và đem luân thường đạo đức thực hiện, biểu diễn cho mọi người thấy, để cho mọi người đến tham quan, khảo sát mà học tập. Làm được như vậy thì mới sanh ra ảnh hưởng rất lớn, cho nên lễ tiết rất quan trọng.

Xưa kia Trung Hoa là một nước lễ nghĩa nổi tiếng trên thế giới, sự biểu hiện bên ngoài có lễ tiết, bên trong thì nói nghĩa khí, nói đạo nghĩa, hay nói cách khác, mọi người tiếp nhận nền giáo dục thánh hiền đều là người tốt, chẳng có người xấu, không có người ác, không có người tà tri tà kiến, cho nên xã hội được an định. Một nước có lễ nghĩa mới tạo thành xã hội hòa hài, xưa kia chúng ta đã có thành tựu huy hoàng như vậy. Chỉ là trong gần mấy chục năm nay chúng ta đã lơ là, đã bỏ mất nó, mới chịu nhiều điều khổ nạn như vậy.

Cho nên nhất định phải dùng Phật pháp để giải thích, thì mọi người sẽ rõ ràng, sẽ minh bạch, nhỏ từ cá nhân, lớn đến xã hội, đến quốc gia, đến toàn thế giới, trong Phật pháp nói với chúng ta rằng: “*Tướng do tâm sanh*”, hình tướng của chúng ta, thể chất của chúng ta đều bao quát trong chữ Tướng này. Thiện hay bất thiện, đều từ tâm sanh, nếu tâm của quý vị thiện thì tướng mạo hiền lành, thì thân thể tốt, còn nếu tâm bất thiện thì tướng mạo chẳng hiền lành, thân thể cũng chẳng tốt. Nên biết, tâm là gì? Tâm là ý niệm. Trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo, Phật có dạy cho chúng ta, Ngài nói “*Bồ Tát có một pháp*”, là có một phương pháp có thể đoạn tất cả sự khổ trong thế gian, câu nói này rất quan trọng. Có thể đoạn tất cả sự khổ trong thế gian, chẳng những là nhân đạo chúng ta, mà bao gồm cả thiên đạo, có thể đoạn hết tất cả sự khổ trong lục đạo, chúng ta phải lưu ý cái pháp này, chúng ta phải hết lòng tu học cái pháp này, cái pháp này là gì? Chính là Thập Thiện Nghiệp Đạo.

Phật dạy cho chúng ta tâm thiện, tư duy thiện tức là tư tưởng thiện, lời nói

hành vi thiện, tiêu chuẩn của thiện có mười điều, không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không nói lời ly gián, không nói lời bần thiêu, không nói lời thô ác, không tham, không sân, không si. Pháp của Bồ Tát chính là cái pháp này, thật sự mà làm được thì có thể đoạn tất cả sự khổ trong thế gian, thấy thì rất đơn giản, chỉ có mười điều. Mười điều mà triển khai ra thì sẽ khiến cho chúng ta cảm thấy vô cùng kinh ngạc, A La Hán Tiểu Thừa triển khai ra là ba ngàn oai nghi. Quý vị nghĩ xem, mười điều này mà triển khai ra là ba ngàn oai nghi, Bồ Tát Đại Thừa mà đem mười điều này triển khai ra là tám vạn bốn ngàn tế hạnh. Vì vậy chúng ta đã hiểu rõ, chúng ta đã thể hội được, chẳng những năm xưa Thích Ca Mâu Ni Phật còn tại thế giảng kinh thuyết pháp bốn mươi chín năm, thì thập thiện này đã bao quát toàn bộ tất cả kinh giáo, chẳng thể vượt ngoài thập thiện, cho đến mười phương ba đời tất cả chư Phật Như Lai đã nói vô lượng pháp môn, cũng không thể vượt ngoài thập thiện. Thập thiện mà triển khai ra thì đã bao quát tất cả pháp môn, chẳng bỏ sót một pháp môn nào. Cho nên trong kinh Hoa Nghiêm có nói: “*Một là tất cả, tất cả là một*”, chư Phật đã nói tất cả các pháp, quy nạp lại chính là thập thiện, thập thiện triển khai ra chính là tất cả các pháp. Không tăng, không giảm, vì vậy chúng ta có thể đem cái ý nghĩa này giảng rộng ra.

Trong Đệ Tử Quy đã nói một trăm mười ba điều, trong kinh Thập Thiện Nghiệp Đạo chỉ nói mười điều, mười điều triển khai ra thì thành tám vạn bốn ngàn tế hạnh. Đệ Tử Quy triển khai cũng là như vậy, cũng là tám vạn bốn ngàn tế hạnh của Bồ Tát, quý vị chẳng thể coi thường Đệ Tử Quy. Cho nên lão tổ tông dạy cho chúng ta tu học theo thứ tự, học rộng, xét hỏi, nghĩ kỹ, phân biệt, sau cùng là đốc hành. Đốc hành là gì? Tức là thực hành Đệ Tử Quy, mà thực hành trong Phật pháp chính là Thập Thiện Nghiệp. Cho nên Thập Thiện Nghiệp trong Phật pháp là chánh trong chánh, mà Đệ Tử Quy trong văn hóa truyền thống Trung Hoa là chánh trong chánh, dùng cái pháp này để cai trị quốc gia thì đúng rồi. Nếu cộng thêm giáo dục nhân quả của Đạo giáo và giáo dục thập thiện của Phật giáo, thì là đã đầy đủ, tận thiện tận mỹ, đây chính là chánh pháp. Chúng ta biết được cái gì là chánh pháp, trước tiên dùng chánh pháp để trị thân, trong sách Đại Học thì nói tu thân, trước khi tu thân, có bốn điều cần phải làm. Trước tiên là “*cách vật*”, hai là “*trí tri*”, ba

là “*thành ý*”, bốn là “*chánh tâm*”; rồi mới nói đến tu thân. Nếu không có công phu bốn điều phía trước, dù có học tập Đệ Tử Quy cũng chẳng có cách nào tu thân được. Cho nên học tập nền giáo dục thánh hiền, dùng Phật pháp mà nói, cần phải có tiên phương tiện, Tiên là trước khi học tập, Phương là phương pháp, Tiện là thích hợp, phương tiện tức là phương pháp thích hợp nhất.

Điều thứ nhất “*Cách Vật*”, Vật là vật dục tức là dục vọng, Cách Vật tức là buông bỏ dục vọng, buông bỏ dục vọng gì? Trong những buổi giảng, tôi thường đưa ra mười sáu chữ, phải buông bỏ mười sáu chữ này thì chúng ta học tập Đệ Tử Quy mới có thể thực hiện được. Chúng ta phải buông bỏ “*tự tư, tự lợi*”, phải buông bỏ “*danh vọng, lợi dưỡng*”, phải buông bỏ sự hưởng thụ “*ngũ dục, lục trần*”, phải buông bỏ “*tham, sân, si, mạn*”; thì gọi là Cách Vật. Tại sao phải buông bỏ mười sáu chữ này? Năm xưa Thích Ca Mâu Ni Phật còn tại thế, Ngài đã buông bỏ được, và năm xưa ngài Khổng Tử và Mạnh Tử cũng đã buông bỏ được, các Ngài đã làm tấm gương cho chúng ta thấy, cho nên các Ngài tu học chẳng có chướng ngại. Nay chúng ta rất hết lòng cầu học, vì sao học không thành? Vì không buông bỏ được mười sáu chữ này, dù có học như thế nào cũng học chẳng giống, vấn đề là ở tại chỗ này, quý vị chẳng thể không biết điều này. Phải buông bỏ hết mười sáu chữ này, nếu nói buông bỏ được một trăm phần trăm, xin thưa với chư vị, chư vị đã thành Phật rồi, chư vị đã thành thánh nhân rồi. Buông bỏ một trăm phần trăm thì làm không nổi, vậy phải làm sao đây? Chúng ta phải buông bỏ như thế nào?

Trước tiên chúng ta buông bỏ một phần trăm, rồi đến hai phần trăm, dùng cái phương pháp này để học tập buông bỏ, hy vọng công phu trong một, hai năm thì có thể buông bỏ được năm mươi phần trăm, buông bỏ được phân nửa. Trong kinh Phật có nói, phiền não đã nhẹ, chẳng phải không có, không có thì đã thành tựu rồi; buông bỏ được phân nửa, đã nhẹ rồi thì sanh trí tuệ. Sanh trí tuệ là gì? Chính là Trí Tri. Sáu căn của quý vị tiếp xúc cảnh giới sáu trần, cũng tức là mắt của quý vị thấy Sắc, mắt của của vị thấy, thấy đều dùng một chữ Sắc làm đại biểu. Chữ Sắc này, dùng lời hiện nay mà nói, tức là hiện tượng vật chất, Phật pháp dùng một chữ Sắc làm đại biểu, mắt thấy sắc, tất cả sắc tướng, tai nghe tất cả âm thanh, sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần, mũi ngửi

thơm, lưỡi nếm vị cho đến ý nhận biết tất cả pháp. Lúc phiền não đã nhẹ, sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần thì họ có chỗ ngộ, đó chính là trí tuệ, không cần học, vừa thấy thì hiểu rõ, vừa nghe thì hiểu rõ, chẳng cần phải học. Đây là trí tuệ, chẳng phải tri thức, trí tuệ thì mới hữu dụng, có thể giải quyết được vấn đề, đây gọi là Trí Tri. Trước tiên cách vật, rồi đến trí tri.

Kế tiếp là “Thành Ý”, tức là tâm chân thành của quý vị, tâm chân thành là chân tâm của quý vị, hiện tại quý vị có rất nhiều vọng niệm, đó là vọng tâm. Khi tâm chân thành hiện tiền, quý vị khởi tâm động niệm đều là Chánh, quý vị không bao giờ thiên lệch, cũng chẳng bao giờ có tà niệm. Chánh tâm, chữ chánh đó là không thiên, không tà, từ đâu sanh ra? Từ trong thành ý sanh ra, có thành ý thì tâm là chánh. Trước tiên phải có công phu như vậy thì quý vị học tập Đệ Tử Quy mới có thể tu thân được. Sau khi tự quý vị tu thân rồi, nhất định sẽ ảnh hưởng cả nhà quý vị, thì gọi là tề gia. Từ cái đạo lý này mà phát triển thì không sai chút nào. Sau khi tề gia thì có thể trị nước, vào thời xưa thì đã trị được nước, thời nay thì không trị được nước, tại vì sao? Bởi vì cái gia thời nay khác với cái gia thời xưa, thời xưa khi đã tề gia rồi thì trị được nước, thời nay tề gia rồi nhưng không trị được nước. Quý vị hỏi là nguyên nhân gì? Vì thời nay không có gia.

Trung Hoa từ xưa đến nay, mãi cho đến đầu năm Dân Quốc, với tuổi tác của tôi bây giờ, lúc tôi chưa tới mười tuổi, theo truyền thống của Trung Hoa, tôi đã thấy qua một gia đình. Lúc đó chúng tôi sống ở nông thôn, cái thôn trang này là thôn Dương gia, cái thôn trang đó là thôn Chương gia, một thôn trang là một đại gia đình, người Trung Hoa nói gia là nói một đại gia đình như vậy. Một đại gia đình là một tổ chức xã hội, một gia đình nhỏ, nhân khẩu không nhiều cũng có khoảng hai, ba trăm người, mà thông thường một gia đình có khoảng ba, bốn trăm người, đây là nói nhân khẩu bình thường của một gia đình. Nếu là một gia đình hưng vượng, nhân khẩu có đến sáu, bảy trăm người, năm đời đồng đường, sáu đời đồng đường, đó là một đại gia đình. Quý vị nên biết một gia đình lớn như vậy, họ không chia tài sản, mỗi một người đi ra làm việc bên ngoài kiếm được tiền, đều là của chung, cho nên gia đình của họ, chính là một tổ chức. Nếu quý vị có xem quyển Hồng Lô Mộng thì quý vị biết được Hồng Lô Mộng là một đại gia đình, tác giả miêu tả chính là một

đại gia đình. Trong gia đình đó có tổ chức, họ có gia đạo; gia đạo đều như nhau. Cùng chung một gia đạo tức là ngũ luân, ngũ thường, đây là nói cùng chung một gia đạo, họ có gia quy, cùng chung một gia quy chính là Đệ Tử Quy. Ngoại trừ điều này ra, họ còn có sự nghiệp khác nhau thì họ lập riêng một quy củ, tự họ quy định, một gia đình thông thường đều cùng chung một gia quy, mọi người nhất định phải học tập. Nếu gia đình quý vị làm nghề buôn bán thì phải lập ra một quy củ cho buôn bán, còn như gia đình của quý vị làm quan thì có một quy củ cho làm quan, đó là sự khác biệt.

Nay chúng tôi không nói những điều đó mà chúng tôi chỉ nói những điều cùng chung một gia quy, gồm có một trăm mười ba điều, mọi người đều phải tuân giữ, từ trẻ em đến người già, mọi người đều phải tuân giữ thì trị được cái gia đình này, hay nói cách khác, trong gia đình, họ có gia học, có gia nghiệp. Cho nên khi trị được gia đình rồi thì cả nhà đều là người tốt, việc làm của mỗi một người thầy đều là việc tốt, thì đã tề gia; tề gia thì trị nước rồi. Người lãnh đạo quốc gia lúc đó cũng trị an, cũng chẳng có việc gì làm, không có vụ kiện gì xử lý, cho nên vào thời xưa, trong xã hội đó có ba trăm sáu mươi nghề, nghề nào thành thời nhất? Là nghề làm quan, địa vị rất cao lại được ưu đãi, chẳng có việc gì làm, chẳng có vụ kiện gì xử lý, tại vì sao? Vì mỗi gia đình đã trị an rồi. Cho nên mọi người thích học hành, tại vì sao? Vì học hành, tương lai sẽ làm quan, cái nghề này thành thời nhất, khiến cho mọi người hăm mộ. Quý vị hãy xem ở Trung Hoa, vua Càn Long cho biên tập bộ Tứ Khố Toàn Thư, quý vị xem trong tập bộ của Tứ Khố Toàn Thư, tập bộ là nói về văn học, là văn chương, thi thơ, ca phú, phần nhiều là do những người nào viết? Là do những người làm quan viết. Họ chẳng có việc gì làm, họ ở nhà viết văn chương, đi dạo chơi cảnh núi sông, họ rất là thành thời. Cho nên khi đã tề gia thì tự nhiên trị quốc, trị quốc thì thế giới này hòa bình, xã hội hòa hài thì thế giới hòa hài, đây là kinh nghiệm mấy ngàn năm của cổ thánh tiên hiền Trung Hoa và thành tích mấy ngàn năm của cổ thánh tiên hiền. Đó chẳng phải là nói suông, là sự thật, không phải giả.

Không như xã hội ngày nay, cái cảnh hỗn loạn này, trong lịch sử Trung Hoa tìm không ra, chưa từng thấy qua, là nguyên nhân gì? Là chúng ta đã lơ là sự giáo dục. Cũng tức là nói, giáo dục ngày nay không dạy cách vật, trí tri,

cũng chẳng dạy thành ý, chánh tâm, cũng không dạy tu thân, tề gia, đều chẳng còn dạy nữa, thì vấn đề này nghiêm trọng. Mà trong trường đại học hiện nay dạy những gì? Dạy trị nước. Nước, càng trị càng loạn, người dân trong nước, càng trị càng khổ, quý vị phải biết căn nguyên ở tại đâu. Quý vị hãy xem trong sách Đại Học, có nói rất rõ ràng, rất minh bạch, xưa kia đã làm ra có thành tích tốt như vậy, vì sao chúng ta không nghĩ đến? Nay chúng ta gặp nhiều trắc trở và gặp phải vô cùng khó khăn mà chẳng có cách nào cứu chữa được, mà trong Nho - Thích - Đạo thầy đều có chỉ dạy trí tuệ chân thật, kinh nghiệm chân thật, phương pháp rất đơn giản, thì có thể dạy dân thành người tốt. Mỗi một người tuân theo quy củ, không có tư tưởng tà, không có ý niệm tà, lời nói việc làm đều chánh, đây là dùng chánh pháp trị nước. Tổ tông của chúng ta chẳng có lỗi với người đời sau, họ thật sự thương yêu che chở người đời sau, nhưng người đời sau không nghe lời, chẳng chịu học thì không còn cách nào nữa. Không phải tổ tông có lỗi với chúng ta mà chúng ta có lỗi với tổ tông, chúng ta đã phụ lòng tổ tông.

Dùng chánh pháp trị nước thì đương nhiên sẽ không dùng tà ác dạy người dân, cái gì là tà? Phản diện của chánh tức là tà. Quý vị hãy nhìn xã hội ngày nay, họ dạy những gì? Dạy toàn là tự tư tự lợi, dạy toàn là danh vọng lợi dưỡng, tức là tham đắm sự hưởng thụ ngũ dục lục trần, trong nội tâm tràn đầy tham, sân, si, mạn, đây là tà ác. Phản diện của thập thiện là thập ác, sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, nói lời ly gián cho đến tham, sân, si, đều thuộc về tà ác. Xã hội ngày nay dạy người dân những gì? Đều là dạy tà ác mà không dạy chánh pháp, đã làm nhục lòng những người lãnh đạo của trong các tầng lớp quốc gia, họ xử không hết các vụ kiện, chúng ta là người bên ngoài cũng thấy được rất rõ ràng minh bạch. Cho nên ở chỗ này Phật, Bồ Tát chỉ dạy chúng ta, các Ngài khuyên bảo chúng ta phải thuận theo chánh đạo trị an nhà nước, thuận theo chánh đạo, đạo là phương pháp, đối thượng, đối lý, phải thuận theo chánh đạo, đối sự, đối hạ, phải thuận theo lòng dân. Lòng dân muốn cái gì thì phải thuận theo họ, người dân họ muốn an cư, lạc nghiệp, thân tâm an lạc, người dân muốn điều này, nhưng người thời nay đã mê rồi, tâm của họ vọng động, còn người thời xưa, tâm của họ là định, tại vì sao? Vì họ chẳng có tham dục. Cuộc sống giản dị thì họ thỏa mãn, vui sướng rồi, họ tuyệt đối chẳng bao giờ

thi đua với người khác. Còn người thời nay thì học theo người ngoại quốc, người ngoại quốc từ nhỏ thì dạy cạnh tranh, tức là phải thi đua với người ta, nghĩ hết mọi cách để thi đua lên đến tầng lớp trên, chúng tôi cũng đã thấy qua, cũng rất cảm thán, họ rất là đáng thương!

Trước kia tôi đã ở qua tiểu bang Texas nước Mỹ, tôi sống ở vùng đó, tiêu chuẩn thu nhập mỗi tháng của người thông thường là hai ngàn Mỹ Kim, đây là nói người dân sống ở vùng đó, tác phong, cách làm của người Mỹ như vậy. Trong đó có một gia đình, khi tiền lương của họ được nâng cao tức là sự thu nhập lên đến ba ngàn Dollars, thì họ gấp rút dọn nhà, dọn đến vùng thu nhập ba ngàn Dollars, họ sống ở nơi đó vì họ cảm thấy sống trong vùng này không xứng với thân phận của mình đã cao, cho nên họ dọn nhà. Đây là họ mãi mãi phải chịu khổ, như quý vị đang sống trong vùng hai ngàn Dollars, dù sự thu nhập của quý vị lên đến ba ngàn Dollars, nhưng quý vị vẫn còn ở trong vùng này quý vị sẽ rất là vui sướng, quý vị dần dần có thể trả hết nợ cho ngân hàng, căn nhà quý vị đang ở là thuộc về của mình rồi. Thật ra người Mỹ, họ rất là đáng thương, đa số người Mỹ không có tiền, nhà cửa đất đai đều là mượn tiền của ngân hàng và mượn tiền của công ty bảo hiểm, một khi đã mất việc làm thì ngân hàng đem căn nhà đó bán đấu giá, họ cái gì cũng chẳng có, cho nên họ rất tận tâm làm việc, rất cố gắng, rất hết lòng, vì sợ thất nghiệp, sợ ông chủ không muốn họ thì cuộc sống của họ gặp phải khó khăn. Tại sao nhất định phải thi đua với người ta? Tại sao phải thi đua cái thể diện đó? Cái tư tưởng này là sai lầm, cái tư tưởng này là không bình thường, mà họ chẳng biết, dù có nói cho họ nghe, thì họ cười, họ vẫn phải dọn nhà. Người Trung Hoa chúng ta sống ở phương Tây, sự biểu hiện của họ rất tốt, không cùng với người ta thi đua về phương diện này, người Trung Hoa đều có tiết kiệm, cuộc sống tâm an, lý đắc.

Cho nên thuận theo chánh đạo, nếu nói kỹ thì nói chẳng hết, đơn giản là dùng Thập Thiện Nghiệp Đạo để nói, tâm chánh, tư duy chánh, lời nói việc làm chánh, phải tuân giữ cái nguyên tắc này, mà tiêu chuẩn của chúng ta, trên thực tế chỉ có mười hai chữ, Hiếu - Đễ - Trung - Tín - Lễ - Nghĩa - Liêm - Sĩ - Nhân - Ái - Hòa - Bình, chính là mười hai chữ này. Chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói việc làm mà không trái với mười hai chữ này thì tâm của quý vị

là chánh. Quý vị mà thuận theo luân thường đạo đức và thuận theo giáo dục nhân quả, thì quý vị sẽ thực hiện được bốn chữ phía sau Trị - An - Nhà - Nước. Trị là trị lý, An là an định, hiện nay thì nói an toàn, Nhà là gia đình của quý vị, quý vị cư ngụ trong thị trấn nhỏ hay thành phố nhỏ, Nước là quốc gia, thuận theo chánh đạo thì gia đình và quốc gia an Khang, thịnh vượng.

Kế tiếp là nói “*Phải thường giáo hóa người dân*”, câu này rất quan trọng, nhất định phải coi trọng giáo dục, nhất định phải đề xướng giáo dục. Dùng chữ Thường này rất hay, Thường là không thể gián đoạn, sống đến già thì học đến già, tuổi già mà không học thì tuổi già sẽ khổ, tại vì sao? Chúng tôi đọc trong sách Luận Ngữ, đã thể hội được sự vui sướng, khoái lạc từ đâu mà có? Là do học tập mà có. Quý vị mỗi ngày học tập thì mỗi ngày có sự vui sướng, câu đầu tiên trong Luận Ngữ có nói “*học mà thường ôn tập là điều vui sướng nhất*”, cho nên nói hỷ duyệt. Hỷ duyệt là sự vui sướng chẳng phải từ bên ngoài đến mà từ nội tâm phát ra, nội tâm là gì? Nội tâm là đối với nhân nghĩa, đạo đức đã hiểu rõ, đã thể hội được, sự vui sướng là từ đây sanh ra, trong Phật pháp gọi là chỗ ngộ. Chỉ cần quý vị mỗi ngày học tập, mỗi ngày có chỗ ngộ, thì mỗi ngày quý vị mở mang trí tuệ và nâng cao linh tánh của quý vị, làm sao mà quý vị chẳng vui sướng? Nếu quý vị không học tập, không học tập thì chẳng có sự vui sướng đó, sự vui sướng đối với một người là điều quan trọng hơn hết. Trong sách có câu ngôn ngữ, nói được rất hay “*người gặp chuyện vui tinh thần sáng khoái*”, trong tâm hoan hỷ, quý vị nghĩ xem, cuộc sống của người này rất là hạnh phúc, rất là mỹ mãn, chẳng ở nơi sự hưởng thụ vật chất mà đây là sự hưởng thụ tinh thần.

Thích Ca Mâu Ni Phật, Ngài biểu diễn cho chúng ta thấy, về phương diện cuộc sống vật chất, Ngài rất là thiếu thốn, cái gì cũng chẳng có, Thích Ca Mâu Ni Phật suốt đời không có căn nhà của mình, toàn bộ tài sản của Ngài là ba y, một bát, phương thức cuộc sống của Ngài là mỗi ngày ôm bình bát đi khát thực, một ngày ăn một bữa, ngủ nghỉ dưới gốc cây, suốt đời sống cuộc sống như vậy. Đến lúc Ngài lâm chung, không phải Ngài diệt độ trong nhà mà Ngài diệt độ ở trong rừng cây, cuộc của Ngài như thế nào? Là cuộc sống vui sướng nhất. Người thế gian chúng ta chẳng sao tưởng tượng được, tại vì sao? Vì đó là cuộc sống tinh thần. Cuộc sống vật chất không quan trọng, cuộc

sống tinh thần mới quan trọng, cuộc sống của Ngài là linh tánh, là cuộc sống vô thượng trí tuệ, người thế gian không thể sánh bằng với Ngài. Cho nên mới có nhiều người thế gian thông minh theo Ngài tu học, trong tăng đoàn của Ngài, có thể nói, từ khi có lịch sử đến nay, chúng ta chưa từng thấy qua một tăng đoàn lớn như của Thích Ca Mâu Ni Phật vậy. Chúng đệ tử thường theo Ngài là một ngàn hai trăm năm mươi lăm vị, ở Ấn độ chẳng nghe nói qua, ở Trung Hoa hai ngàn năm nay cũng không nghe nói qua. Những vị đó là ai? Là những người thông minh bậc nhất, họ biết hưởng thụ sự vui sướng của cuộc sống tinh thần, họ theo Thích Ca Mâu Ni Phật tu học. Vào thời xưa người thế gian hiểu được, biết đối với họ rất là tôn kính, còn người thời nay thì chẳng biết, họ cảm thấy rất là kỳ lạ, có phước mà không biết hưởng, tại sao phải sống cuộc sống như vậy? Đây là cách nghĩ của người thời nay, tại sao người thời nay lại có cách nghĩ này? Vì người thời nay chẳng có tiếp nhận qua lời dạy của thánh hiền, kể cả nghe, cũng không nghe nói qua, tâm của họ, tư tưởng của họ đều bị xã hội làm ô nhiễm nghiêm trọng. Họ chưa từng thấy có người tâm thanh tịnh, cũng chẳng nghe nói qua cho nên họ mới có cách nghĩ này.

Do đây mới biết giáo dục rất là quan trọng, phải thường giáo hóa người dân, giáo hóa người dân, từ chỗ nào bắt đầu học? Ở chỗ này chúng ta thấy chư tổ sư đại đức, các Ngài rất là từ bi, các Ngài nói ra cụ thể cho chúng ta, dạy cho chúng ta tôn kính, “*tin tưởng Tam Bảo*”. Hai chữ Tam Bảo này là nghĩa rộng, không phải nghĩa hẹp, chúng ta phải có cách nhìn như vậy thì đúng rồi. Nghĩa thứ nhất là thánh hiền, thứ hai là kinh giáo, thứ ba là chúng đệ tử của thánh hiền. Cái phạm vi này thì rộng, bao gồm cả không đồng chủng tộc của thế gian, chủng tộc nào cũng có bậc thánh nhân, cũng có lời giáo huấn của thánh nhân để lại. Những lời giáo huấn này chúng ta gọi là kinh điển, từng đời từng đời cũng có người đang học tập, những người học tập này, chúng ta gọi là Tam Bảo. Nếu chúng ta đem nó giải thích thành Phật - Pháp - Tăng thì cái phạm vi này nghĩa hẹp, đây là chỉ nói trong Phật giáo; chúng ta phải giải thích Tam Bảo theo nghĩa rộng cho toàn cả xã hội, không đồng chủng tộc, không đồng tôn giáo, thấy đều bao quát bên trong, mà thái độ học tập, lấy Khổng lão phu tử làm tiêu chuẩn.

Vào giữa trưa hôm nay, chúng ta có mấy vị đồng tu cùng nhau nói chuyện,

nói đến văn hóa truyền thống Trung Hoa, văn hóa truyền thống trước thời Khổng Tử như thế nào? Chúng ta có lý do để tin, nền văn hóa truyền thống nhất định có hơn mười ngàn năm, cái nền tảng này rất sâu dày, cái gốc của văn hóa truyền thống là gì? Dùng một chữ để đại biểu, là chữ Hiếu, từng đời từng đời được truyền xuống. Vào thời xưa, không có văn tự, là nhờ ngôn giáo, thân hành, nhờ cái này mà từng đời từng đời được truyền xuống, khi bắt đầu có văn tự, là từ vua Phục Hy. Vua Phục Hy vẽ bát quái, mà thật sự, văn tự được hình thành là từ vua Huỳnh Đế; từ vua Phục Hy đến vua Huỳnh Đế là một ngàn năm, từ vẽ bát quái đến thật sự văn tự được hình thành là một ngàn năm. Từ vua Huỳnh Đế đến thời Khổng Tử, ít nhất là có hai ngàn năm, tức là từ vua Huỳnh Đế, ở khoảng giữa có vua Miêu, vua Thuấn, kế tiếp là ba đời Hạ, Thương, Chu. Đời nhà Chu có tám trăm năm, đời nhà Hạ và đời nhà Thương cũng gần khoảng năm trăm năm, cho nên từ vua Huỳnh Đế đến thời Khổng Tử có hơn hai ngàn năm. Đến thời Khổng tử mới tập đại thành, cũng tức là nói, đem những lời truyền thuyết của cổ lão, dùng văn tự ghi chép lại là do Khổng Tử tập đại thành, do Ngài chỉnh lý, những lời cổ lão được chỉnh lý, lưu truyền, biên tập lại thành sách giáo khoa, thành tài liệu giảng dạy để truyền cho đời sau.

Chúng ta gọi Khổng Tử là Đại Thành, tức là tiên sư Tập Đại Thành, thái độ tu học của Ngài rất tốt, trong sách Luận Ngữ có nói “*thuật mà không tác*”, câu này đã nói rõ cho chúng ta biết, Ngài suốt đời đã học, đã tu, đã dạy, đã truyền, thầy đều là những lời dạy của cổ thánh tiên hiền, mà tự mình chẳng có sáng tác, chẳng có phát minh, hoàn toàn là của cổ nhân. Lại bổ sung một câu “*tin ưa lời của cổ nhân*”, Ngài ưa thích đọc sách của cổ nhân, Ngài đối với lời dạy của cổ nhân, tin sâu không nghi. Ngài hoàn toàn tiếp nhận mà y giáo phụng hành, và Ngài thực hiện được những lời dạy của cổ thánh tiên hiền, Ngài đã trở thành bậc thánh nhân. Đây là nói thái độ tu học truyền thống mấy ngàn năm của người Trung Hoa, hiện nay người phương Tây, họ từ nhỏ, từ lớp Mẫu Giáo thì dạy học trò sáng tạo, phát minh, phải sáng tạo. Cách nghĩ của người phương Tây khác với người phương Đông, người phương Đông thì thủ cựu, người phương Tây thì sáng tạo, họ đã sáng tạo đến ngày nay, tôi nghĩ quý vị cũng đã xem qua bộ phim 2012, họ sáng tạo, đã sáng tạo đến 2012

cái gì cũng không có, nếu như thủ cữu thì vẫn còn. Phật dạy thủ cữu, Thích Ca Mâu Ni Phật nói cho chúng ta biết, pháp vận của Ngài có mười hai ngàn năm, bắt đầu sau khi Ngài diệt độ một ngàn năm thứ nhất là thời kỳ Chánh Pháp, một ngàn năm thứ hai là thời kỳ Tượng Pháp, mười ngàn năm về sau là thời kỳ Mạt Pháp. Thời kỳ Mạt Pháp có mười ngàn năm, hiện tại là một ngàn năm thứ nhất của thời kỳ Mạt Pháp, hãy còn hơn chín ngàn năm phía sau, không phải là ngày tận thế.

Phật nói với chúng ta rằng, tướng do tâm sanh, cảnh chuyên theo tâm, cảnh là gì? Là núi sông đất đai, vũ trụ là hoàn cảnh của chúng ta, hoàn cảnh là chuyên theo tâm của chúng ta, hay nói cách khác, tâm của chúng ta đã làm chủ được hoàn cảnh. Nếu cư dân trên địa cầu này, ai nấy đều có thể học tập nhân nghĩa, đạo đức, ai nấy đều có thể tu hành Thập Thiện Nghiệp Đạo, thì sẽ chẳng có thiên tai xảy đến, thì xã hội được an định, thì thế giới hòa bình, đây là nhờ cái gì? Là nhờ giáo dục. Thường giáo hóa người dân, ở chỗ này, các đồng tu chúng ta nhất định phải biết, gia đình của quý vị hưng suy là do gia giáo của quý vị. Gia đình của quý vị có giáo dục thì con cháu đời sau của quý vị hưng vượng, nếu gia đình quý vị không có giáo dục thì con cháu đời sau của quý vị sẽ suy tàn, cho nên giáo dục rất là quan trọng. Xã hội cũng như vậy, nếu xã hội có luân lý đạo đức, có giáo dục nhân quả thì xã hội được an định, tại vì sao? Vì mọi người đều biết luân lý đạo đức, biết xấu hổ khi làm việc ác, thà là chết đói, chết lạnh cũng chẳng bao giờ khởi tâm trộm cắp, tại vì sao? Vì họ phải giữ đạo nghĩa, không thể làm việc bất nghĩa, thì xã hội được an định, sẽ chẳng xảy ra vấn đề. Thật sự mà giữ được, không tham sống sợ chết, biết nâng cao đạo nghĩa của mình, biết nâng cao linh tánh của mình, còn hơn là sanh tử. Sanh tử chỉ là việc nhỏ, bất trung, bất hiếu, bất nghĩa mới là việc lớn, không thể làm việc này. Cho nên họ chẳng bao giờ làm việc này, họ tin nhân quả báo ứng, họ không dám làm việc ác.

Hai thứ giáo dục này đã duy trì an định, hòa bình mấy ngàn năm của nước Trung Hoa, đến thời đại Dân Quốc, họ đã lơ là mấy chục năm, tạo thành một cục diện khó khăn như vậy. Làm thế nào khôi phục lại an định hòa bình? Vẫn phải thực hiện theo lời dạy của lão tổ tông thì có thể giải quyết được vấn đề. Mấy năm trước chúng tôi có duyên phần đi tham dự cuộc Hội Nghị Hòa

Bình do Liên Hiệp Quốc tổ chức, chúng tôi đã giới thiệu nền giáo dục của lão tổ tông cho các thành viên của Liên Hiệp Quốc, mọi người nghe xong đều hoan hỷ. Thế nhưng sau buổi hội nghị, chúng tôi dùng cơm, cùng nói chuyện với nhau, mới phát hiện họ có hoài nghi trong tâm, họ nói đó là cái lý tưởng tượng, không thể thực hiện được. Chính vì cái nguyên nhân này, chúng tôi mới làm một cuộc thực

nghiệm ở thị trấn Khang Trì, thực nghiệm được ba năm, rất là thành công, mục đích là gì? Là để cho các thành viên của Liên Hiệp Quốc, thấy chúng tôi thực hiện công tác hòa bình, để cho họ chứng kiến, họ thấy được thì họ mới tin. Thực hiện suốt ba năm, chẳng hoài công, thực sự đã có ảnh hưởng.

Ở Mã Lai Á đã thành lập một Trung Tâm Giáo Dục Văn Hóa Trung Hoa, đây chính là sự nghiệp giáo dục của Khang Trì, ở Mã Lai Á này, mọi người phát tâm tiếp tục đề xướng nền văn hóa của lão tổ tông, đây mới thật sự giúp cho xã hội hóa giải xung đột, xúc tiến xã hội an định hòa bình, đây là việc tốt! Chúng tôi nhìn thấy có rất nhiều vị giáo sư đến tham dự, có rất nhiều người Hoa và người Mã Lai cũng đến tham dự, khiến cho chúng tôi nhìn thấy vô cùng hoan hỷ. Cũng có người hỏi tôi: “Pháp sư tham dự hay không?” Tôi nói: “Tôi đã lớn tuổi, tôi chỉ đề xướng cho người đời sau thực hiện, tôi ở đây khích lệ và tán thán mọi người, tôi chẳng thể tham dự”. Nếu tôi mà tham dự là sai rồi, trước kia làm thì đúng, nhưng bây giờ chỉ đề xướng để cho người đời sau thực hiện, tôi phải làm công việc của tôi, công việc của tôi chính là giảng kinh thuyết pháp. Tôi hy vọng nếu còn có thể sống được vài năm, tôi phải giảng xong bộ kinh Hoa Nghiêm, đây là một nguyện vọng lớn nhất của đời tôi. Rất có nhiều người nghe bộ kinh này, người nghe đều rất hoan hỷ, họ được pháp hỷ sung mãn, mỗi ngày tôi giảng kinh, đây là công việc chính của tôi. Trước kia giáo sư Phương Đông Mỹ đã từng nói, thầy nói thật chẳng dối chút nào, Phật pháp là sự hưởng thụ cao nhất của đời người, chúng tôi phải hết lòng giảng kinh để phụng hiến cho đại chúng xã hội, là điều tốt nhất.

Cho nên đối với cổ thánh tiên hiền phải có lòng tin, đối với những lời dạy của cổ thánh tiên hiền phải có lòng tin, chúng ta phải hết lòng mà học tập. Đối với những người học tập theo cổ thánh tiên hiền này, chúng ta phải tôn trọng họ, chúng ta phải giúp đỡ họ, trong Phật pháp gọi là hộ trì, hộ pháp, bởi vì họ đang thực hiện nền học thuật này, đây là sư đạo. Những người làm thầy giáo đều rất cực nhọc, tại vì sao? Vì họ chẳng phải là làm sự nghiệp sản xuất, cho nên trong cuộc sống vật chất họ đều thiếu thốn, chúng ta có dư thì phải giúp đỡ họ, giúp đỡ họ về cuộc sống vật chất để cho họ an tâm tu học đạo nghiệp. Khi họ được thành tựu thì họ sẽ đem cuộc sống tinh thần báo đáp cho chúng ta; chúng ta giúp đỡ họ cuộc sống vật chất thì họ giúp đỡ chúng ta cuộc sống

ting thân, đây là rất viên mãn.

Cung kính, tin tưởng vẫn chưa đủ, còn phải tu thêm những gì? Còn phải “*tu trì giới thiện*”, Giới chính là tam quy, ngũ giới, Thiện chính là Thập Thiện Nghiệp Đạo, tôi xin nói rõ câu này với quý vị, cũng phải giảng rộng cái ý nghĩa này ra. Trong kinh điển của tất cả tôn giáo dạy cho chúng ta trì giới, chúng ta cũng phải tu học, dạy cho chúng ta tu thiện, chúng ta cũng phải hết lòng tu học. Thế nhưng, quý vị hãy chú tâm mà quan sát, đọc tụng những kinh điển của tất cả tôn giáo khác, đích thật đã bao gồm cả tam quy, ngũ giới, thập thiện của trong Phật giáo, không có trái với kinh Phật. Cho nên tôn giáo là một nhà, tôn giáo có thể đoàn kết, theo trong lý luận là một mục tiêu, một phương hướng, theo trong phương pháp, hầu như đều giống nhau, có đủ tam quy, ngũ giới, thập thiện, chúng ta đã đọc nhiều kinh điển mới biết được, chúng ta đã hiểu rõ.

Hôm nay chúng ta có số bạn hữu là tín đồ Hồi giáo, chúng ta đã biết rõ, mọi người đều tin tưởng trong vũ trụ có một vị chân thần làm chủ tể, hết thảy những người sáng lập không đồng tôn giáo đều là hóa thân của vị chủ tể đó; chỉ có một vị, không có nhiều. Cho nên tôi thường nói, những năm gần đây chúng tôi cùng với các tôn giáo qua lại, tôi đề ra một câu: “*Tôn giáo thế giới là một nhà*”. Khi tôi tiếp xúc với các tôn giáo, họ đều đồng ý cách nhìn này, chẳng có ai phản đối, ban đầu tôi tưởng là cần phải biện luận với họ, thật ra tôi cũng chưa từng gặp qua cuộc biện luận nào. Nay mọi người đều công nhận, tại vì sao? Vì vị chân thần có đủ trí tuệ, vị chân thần có đủ thần thông quảng đại, Ngài biết thị hiện. Trong không đồng chủng tộc, không đồng quốc gia, không đồng văn hóa, Ngài thị hiện những thân phận khác nhau để giáo hóa mọi người, theo trong phương thức, tuy có những chỗ khác nhau nhưng phương hướng và mục tiêu đều như nhau, vì sao phương thức lại khác nhau? Vì sao phương pháp giảng dạy khác nhau? Đó là vì văn hóa của mỗi một nước khác nhau, tập tục khác nhau, sinh hoạt, tập quán khác nhau, họ cần phải thích ứng. Sau khi hiểu được điều này thì giữa tôn giáo với tôn giáo không bao giờ có xung đột, thì sẽ thương mến lẫn nhau, thì biết được đó là thiện xảo phương tiện của một vị chân thần thị hiện, chúng ta học hết tất cả thì được hết tất cả. Nếu chỉ học một thứ, không học thứ khác, quý vị chỉ được một phần; nếu học

hết tất cả.

Kế tiếp một câu: “*Dùng dùng tà pháp dạy oan cho người*”, câu này rất là quan trọng. Dạy cho người khác, tuyệt đối không nên dạy tà pháp, đối diện của chánh pháp chính là tà pháp. Trái với luân lý, trái với đạo đức, trái với thập thiện nghiệp, đó chính là tà pháp. Dùng tà pháp dạy người, đó thật là oan uổng, khiến cho người đã chịu oan, tuyệt đối chẳng thể làm chuyện này, đây là sám hối.

Kế đến điều thứ tư, là đưa ra một phương pháp cụ thể để khuyên dạy chúng ta tu học trong sáu ngày chay, dạy bảo người dân trong nước không nên sát sanh. Sáu ngày chay là các ngày mùng Tám, Mười Bốn, Mười Lăm, Hai Mươi Ba, Hai Mươi Chín, Ba Mươi trong mỗi tháng, đây là dạy chúng ta sáu ngày trong một tháng không nên sát sanh, trong sáu ngày này không nên ăn thịt, đây là việc tốt. Trước kia trong xã hội Trung Hoa, đích thật có một số quan chức, đặc biệt là những người lãnh đạo trong địa phương như huyện trưởng, thôn trưởng, họ thật sự có khuyên người dân không sát sanh. Nhưng trước kia cuộc sống của người dân đều rất thanh bần, trong nông thôn làm gì có thịt để ăn, rất ít có. Lúc chúng tôi còn nhỏ sống ở nông thôn, tôi mười tuổi thì rời khỏi nông thôn đến sống trong thành thị, ở trong nông thôn, trong một tháng mà ăn thịt được một lần thì cũng khá lắm rồi, mua thịt không có. Lúc nào trong nông thôn giết một con heo, cũng gần một tháng thì họ mới giết một con heo, họ có định ngày tháng, khi biết được ngày đó giết heo thì có thể ra chợ mua thịt. Thế nhưng, mỗi ngày trong thành thị đều có bán thịt, cho nên đây là đối với người sống ở trong thành thị mà nói, nhưng hiện nay trong nông thôn cũng vậy, người sống trong nông thôn mỗi ngày cũng ăn thịt, họ đã kết oán thù với chúng sanh rất nặng. Chúng ta cũng không nên nói ra làm gì, nói ra họ cho là mê tín, họ nói đó là tôn giáo của các vị, ăn thịt có cái gì mà không tốt?

Xin nói thật, nếu là sáu mươi năm trước quý vị muốn ăn thịt, tôi không phản đối, ngày nay quý vị muốn ăn thịt thì tôi rất phản đối, tại vì sao? Vì ngày nay ăn thịt, trong thịt đều có mang vi khuẩn, quý vị chẳng sợ chết thì cứ ăn, nếu quý vị sợ chết thì không dám ăn, tại vì sao? Vì tất cả thức ăn chăn nuôi của súc vật đều dùng chất hóa học kích thích tố để nuôi chúng lớn, chúng lớn

được rất mau. Trong phần trước tôi có trình bày với quý vị, tôi đã từng tham quan một nông trại nuôi vịt, trước kia chúng ta thường thấy nuôi vịt, vịt con từ lúc mới sanh ra nuôi cho đến khi đem ra chợ bán, mau là khoảng nửa năm, chậm một chút là khoảng mười tháng, là mười tháng thì nó đã lớn rồi. Mà hiện nay trong nông trại nuôi vịt, tôi đến tham quan, khiến cho tôi rất kinh ngạc, vịt con từ lúc mới sanh ra cho đến khi đem ra chợ bán, nó đã lớn, rất mập, rất lớn, phải mất thời gian bao lâu? Chỉ có hai tuần, quý vị dám ăn nó hay không? Hai tuần thì đã lớn rồi, khi tôi nhìn thấy hiện tượng này thì tôi nói với các đồng tu biết, vì họ có ăn trứng, trứng cũng không thể ăn, quý vị nghĩ xem, rất là đáng sợ! Hiện nay trong xã hội có rất nhiều chứng bệnh kỳ lạ, từ đâu mà có? Đều do ăn mà có, bệnh từ miệng vào, thật không thể ăn. Ngày nay khoa học kỹ thuật đã phát triển, những thủ đoạn phòng chế rất khéo, cũng đã phát triển, toàn là làm những đồ giả cho quý vị ăn, đều chẳng phải thật, càng nghĩ càng đáng sợ, mà kể cả rau cải cũng có vấn đề. Các đồng tu học Phật nói cho tôi biết, những người trồng rau cải, họ trồng rau cải là để bán cho người khác, còn rau cải họ ăn thì trồng riêng một chỗ để cho mình ăn, tại vì sao? Vì họ biết chất độc của thuốc trừ sâu rất đáng sợ, tự họ trồng riêng một chỗ thì không dùng thuốc trừ sâu, cũng chẳng dùng phân hóa học. Có lúc họ cũng dùng rất ít phân hóa học nhưng họ tuyệt đối không dùng thuốc trừ sâu, còn trồng để bán cho người khác thì họ dùng rất nhiều phân hóa học và thuốc trừ sâu, cho nên quý vị thấy bó cải đó rất lớn, xanh tươi, tốt đẹp, sâu cũng chẳng dám ăn, tại vì sao? Vì sâu sợ ăn rồi thì sẽ mất mạng. Cho nên họ chia ra, trồng rau có dùng thuốc trừ sâu đem bán cho người khác, quý vị thử nghĩ xem, họ có phải là mưu tài hại mạng, đúng không?

Vào thời xưa, những người có tiếp nhận nền luân lý đạo đức tuyệt đối chẳng bao giờ dám làm điều này, vì thiếu đạo đức, đối với những người ăn loại cải này, những người trồng rau hoàn toàn không chịu trách nhiệm. Theo trong pháp luật thì họ chẳng chịu trách nhiệm, nhưng trong nhân quả thì họ vẫn phải chịu lấy trách nhiệm. Cho nên nền giáo dục truyền thống rất là quan trọng, nếu không đề xướng khôi phục lại thì người đời sau sẽ như thế nào? Nay chúng ta nhìn thấy trong kinh dạy ăn sáu ngày chay này, mà nay phải ghi nhớ những ngày chay này thì khó nhớ, cho nên tôi thường dạy cho mọi người

chọn một ngày trong tuần, hoặc là ngày Chủ Nhật hoặc là ngày thứ Bảy không ăn thịt, như vậy thì dễ nhớ. Mà hiện nay rất ít dùng đến âm lịch, cho nên phải biết biến đổi để cho trong cuộc sống của mọi người có được thuận tiện, không gặp phải những phiền phức. Thế nhưng, ở chỗ này phải chú trọng một điều, chúng ta hãy xem phần kinh văn kế tiếp: *“Sáu ngày chay, trong sáu ngày này, Tứ Thiên Vương sai khiến sứ giả tuần tra thế gian, nếu gặp những người dân tu thiện thì ban lộc, tăng tuổi thọ, còn những người dân bất thiện thì giáng họa tai ương. Nếu có thể dạy bảo người dân trong nước không nên sát sanh thì hợp với quốc pháp, thường tăng phước thiện, mãi mãi hưởng an lạc, chính là sám hối”*.

Đối với điều này, những người học Phật đã nghe qua, đã hiểu được, ở Trung Hoa, người tu theo Đạo giáo cũng hiểu được, vả lại, người tu Đạo giáo cũng rất sùng bái những chư vị thần tiên, cho nên Đạo giáo rất chú trọng điều này. Trong Phật pháp cũng có nói, Phật đối với những vị thiên vương này, thiên vương là thiên thần, họ phán sứ giả, tức là chư vị quý thần, đi khắp nơi tuần tra người dân ở thế gian hành thiện hay làm ác. Thành thật mà nói, quả báo của thiện ác là do cảm ứng, cũng chẳng phải họ làm chủ được, họ không thể tùy tiện giá họa cho người, giáng tội cho người, họ chẳng có cái quyền này, vẫn là nghiệp lực của chúng sanh chiêu cảm. Cái nghiệp lực chiêu cảm này, khoa học ngày nay đã chứng minh rồi, ông tiến sĩ Masaru Emoto ở Nhật Bản đã từng dùng nước thí nghiệm, là một chứng minh cụ thể, ông đã thí nghiệm mười mấy năm, cuộc thí nghiệm của ông rất thành công. Nước là khoáng vật, không phải sinh vật, thế nhưng ông đã phát hiện, nước biết thấy, biết nghe và nó hiểu được ý của con người, chúng ta dùng thiện ý đối xử với nó, trong phòng thí nghiệm dùng kính hiển vi quan sát thì thấy được nó kết tinh rất tốt đẹp, đây là chúng ta dùng thiện ý, nếu chúng ta dùng ác ý đối xử với nó thì nó phản ứng kết tinh rất là xấu xí.

Ông thí nghiệm đã có mười hai, mười ba năm rồi, rất là thành công, trước kia ông đã từng tổ chức qua một cuộc cầu nguyện ở Nhật Bản, có một cái hồ rất lớn trong đất liền, cái hồ đó lớn giống như biển vậy, gọi là hồ Tỳ Bà vì hình dạng của nó giống như đàn tỳ bà nên gọi nó là hồ Tỳ Bà. Trong hồ có một cái vịnh, trong vịnh này là nước chết, đã có hơn hai mươi năm, nước của

vịnh này rất là dơ bẩn, mùi vị rất khó ngửi, thì dùng vịnh này để làm cuộc thí nghiệm. Họ đã tìm được khoảng một trăm năm mươi, một trăm sáu mươi người và thỉnh được một vị lão hòa thượng hướng dẫn mọi người cầu nguyện, thời gian cầu nguyện của mọi người không dài, không hơn một tiếng đồng hồ. Mọi người đều buông bỏ hết tất cả ý niệm, nhất tâm cầu nguyện, chỉ nghĩ một sự việc, mọi người đều nghĩ một câu “nước hồ đã trong sạch”. Chỉ nghĩ một câu này, hơn một trăm người chỉ nghĩ một câu này, nước hồ đã trong sạch, nước hồ đã trong sạch, và đã niệm một tiếng đồng hồ. Ba ngày sau nước hồ thật sự đã trong sạch, chẳng còn mùi vị hôi thối nữa, nhưng chỉ duy trì được nửa năm, nửa năm sau nước hồ lại dơ bẩn như trước. Cho nên tôi nói với tiến sĩ Masaru Emoto, cứ mỗi hai tháng thì ông đi cầu nguyện một lần thì nước hồ sẽ mãi mãi được duy trì trong sạch. Đây là nói rõ điều gì? Là nói rõ Phật tại trong kinh nói, cảnh chuyển theo tâm, tâm của mọi người chúng ta đều là thiện tâm, chẳng có một vọng niệm nào thì đây là tâm chân thành, dùng cái tâm chân thành này cầu nguyện nước hồ trong sạch thì nó nhất định sẽ trong sạch. Vấn đề tai nạn trong năm 2012, nếu tất cả mọi người trên toàn thế giới đều dùng tâm chân thành, buông bỏ tất cả ý niệm, cầu nguyện thiên tai không còn nữa, thì thiên tai đó thật sự không còn nữa, chúng ta có thể tin lời nói này.

Sức niệm lực rất lớn, nhà khoa học chẳng có cách nào chống lại thứ thiên tai trong vũ trụ này, nhưng niệm lực có thể chống được. Các nhà khoa học hiện nay chưa có phát hiện được lực lượng tinh thần vĩ đại này, họ chỉ là đang nghiên cứu vật chất, mà năng lượng của tâm lý thì vượt hơn năng lượng của vật chất quá nhiều, đây là trong kinh Phật nói về khoa học. Năm nay tiến sĩ Masaru Emoto còn muốn ở hồ Tỳ Bà mở một cuộc hội nghị để làm lễ cầu nguyện, ngày hôm trước tôi nhận được thư mời của ông, chúng tôi cũng là bạn lâu năm, ông mời tôi tham gia cuộc cầu nguyện này và thuyết giảng một tiếng đồng hồ cho mọi người. Hiện tại tôi đang suy nghĩ có nên đi hay không, rất đáng được đề xướng. Cho nên đây là hy vọng mọi người đều biết đoạn ác tu thiện, sám trừ nghiệp chướng, đây là việc tốt, chẳng phải việc xấu. Nếu mọi người trong một thôn hành thiện thì cái thôn này không gặp phải thiên tai, chúng tôi cũng thường nghe nói chuyện này, hạn hán, lũ lụt, cũng có một khu vực nào đó không bị ngập nước, như động đất, tất cả nhà cửa chung quanh

đều bị sụp đổ, chỉ riêng nhà họ không bị sụp đổ, hỏi gia đình nhà đó đang làm gì? Họ cả nhà đều niệm Phật, cả nhà đều hành thiện, đây là chuyện có thật, báo chí cũng có đăng tin này ra.

Tôi ở Úc Châu, ở miền Nam Úc Châu xảy ra nạn cháy rừng, tất cả chung quanh nhà cửa đều bị cháy hết mà chỉ có một căn nhà không bị cháy, đi đến đó xem, là một tịnh thất của một người xuất gia, là một vị tỳ-kheo-ni, tịnh thất của vị sư cô đó chẳng bị cháy. Lần đó tôi có dịp đến Melbourne, cô ấy đặc biệt đến gặp tôi, người thông thường đều cảm thấy rất kỳ lạ vì niệm lực chẳng thể nghĩ bàn. Lúc lửa cháy rất lớn, cô ấy không thể thoát ra ngoài, cô ấy ở luôn trong nhà niệm Phật, chẳng ngờ lửa không có cháy đến cô ấy, tự cô ấy cũng chẳng ngờ đến. Cho nên nếu như là nói có một vị quan chức tốt như vậy, thế nhưng việc này phải dạy trước trong tất cả việc ác, hai điều nghiêm trọng nhất, tội lỗi lớn nhất, một tội là sát sanh, một tội là tà dâm. Cho nên ngài Chu An Sĩ suốt đời khuyên người làm lành, Ngài đặc biệt đem hai điều này viết thành hai bài luận văn; một bài là Vạn Thiện Tiên Sư, khuyên giới sát, không sát sanh, một bài khác là Dục Hải Hồi Công, khuyên giới tà dâm, không tà dâm. Trong tất cả ác, trong Phật giáo nói thập ác, hai điều nghiêm trọng nhất đặt trên hàng đầu, rất là có lý, bộ sách của Ngài được đại sư Ấn Quang tán thán, đại sư nói, trong khoảng một trăm năm đời cận đại, bộ An Sĩ Toàn Thư là một sách tốt nhất, bộ sách này gồm có bốn bài luận văn. Bài thứ nhất là Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn của Đạo giáo, tính chất của nó tương đồng với Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, kể ra những mẫu chuyện có thật từ xưa đến nay để chứng minh mỗi câu nói đều là xác thực, là thật chẳng phải giả. Bài sau cùng là khuyên người niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, là Tây Quy Trục Chí. Bốn bài luận văn này hợp thành một gọi là An Sĩ Toàn Thư, viết bằng lối văn Văn Ngôn. Cho nên chúng ta phải chú trọng văn Văn Ngôn, phải hết lòng mà học tập, không khó, học văn Văn Ngôn như người hiện nay học chữ ngoại quốc, học chữ ngoại quốc còn khó hơn học văn Văn Ngôn. Học chữ ngoại quốc có thể câu thông với không đồng văn hóa, nhưng nếu học văn Văn Ngôn thì có thể câu thông với cổ thánh tiên hiền, số kinh điển mấy ngàn năm của cổ thánh tiên hiền để lại, quý vị xem thì hiểu được, quý vị biết được các Ngài nói những gì.

Cho nên văn Văn Ngôn là bề dọc giao tiếp với cổ thánh tiên hiền, còn những văn tự của thế gian là bề ngang câu thông với hiện nay không đồng chủng tộc, cho nên văn Văn Ngôn rất là quan trọng, chẳng thể không học. Trong tương lai tôi hy vọng có giáo sư giảng dạy môn học này và mong mọi người học văn Văn Ngôn càng nhiều càng tốt, đặc biệt là các giáo sư trường trung, tiểu học. Tại vì sao? Vì họ học rồi thì có thể dạy cho học sinh, đây là một môn học quan trọng trong tương lai. Trước kia tôi học Phật, lão cư sĩ Lý Bình Nam dạy chúng tôi, Ngài dạy cổ văn, một tuần dạy một bài, Ngài nói với chúng tôi rằng nếu có thể đọc thuộc năm mươi bài, tốt nhất là có thể đọc thuộc lòng năm mươi bài, thì quý vị có khả năng xem đọc văn Văn Ngôn, có nghĩa là quý vị đã lấy được cái chìa khóa này. Một tuần học một bài, một năm thì học xong, quý vị có khả năng xem đọc kinh sách của cổ thánh tiên hiền, không còn trở ngại. Nếu như quý vị học thuộc một trăm bài thì quý vị có khả năng viết văn Văn Ngôn, tốt nhất là viết được, tại vì sao? Vì nếu bài viết của quý vị mà muốn truyền cho đời sau, vẫn là văn Văn Ngôn tốt hơn, nó mãi mãi sẽ chẳng biến chất, còn văn Bạch Thoại tức ngữ ngôn thì hoàn toàn khác với văn Văn Ngôn vì ngữ ngôn sẽ biến chất, mấy chục năm sau, thì nó sẽ sanh ra biến chất, mấy trăm năm sau thì người đời sau xem không hiểu, không biết quý vị nói những gì, đây là sự phát minh văn Văn Ngôn rất phi thường của lão tổ tông, đối với con cháu đời sau, các Ngài thương yêu che chở rất chu đáo, chẳng có chủng tộc nào trên thế giới được như vậy. Có nghĩa là họ đem phân ngôn chia thành hai phần, một phần là ngữ ngôn, một phần là văn Văn Ngôn, ngữ ngôn thì sẽ thay đổi, văn Văn Ngôn mãi mãi chẳng thay đổi, cho nên văn Văn Ngôn có thể truyền cho đời sau.

Như ở Âu Châu, lão tổ tông của họ dùng văn tự và lời nói là nhất trí, là như nhau, cho nên hiện nay cổ văn chữ Latin của họ không ai hiểu được, lúc đó là văn Bạch Thoại, ngữ văn đến bây giờ không có người hiểu. Các chuyên gia, học giả, các nhà khảo cổ, họ cũng chẳng có cách nào hiểu hết được, họ nghiên cứu rất cực nhọc, sau đó hỏi tưởng lại, lão tổ tông của chúng ta có trí tuệ. Cũng có người hỏi tôi, vì sao lão tổ tông có trí tuệ? Những người đã xem qua bộ phim 2012 đến hỏi tôi: “Thưa pháp sư, tương lai khi thiên tai xảy đến, chúng ta đi đến nơi nào?” Thì tôi nói với họ rằng: “Các vị nghĩ xem, khu vực

nào, quốc gia nào, lão tổ tông của họ có tích đức thì nơi đó chính là chỗ tốt, tổ tông tích đức thì người đời sau nhất định sẽ phát đạt, các vị hãy đến nơi đó. Nếu khu vực đó tổ tông bất thiện thì nhất định sẽ gặp nạn, tổ tông của họ mà tích đức nhất định bình an”. Trước kia tôi sống ở nước Mỹ, nhìn thấy người Mỹ họa bản đồ thế giới, tức là tương lai sau khi thiên tai đã qua, thế giới sẽ trở thành như thế nào! Tôi vừa nhìn bản đồ đó thì thấy không có Âu Châu, Á Châu chỉ còn lại gần một phần ba, Ấn Độ vẫn còn. Vì sao Ấn Độ vẫn còn? Quý vị nghĩ xem đức Phật đản sanh ở nước nào? Tổ tông có tích đức. Tôi lại chú tâm xem kỹ, Trung Hoa vẫn còn, vì sao vẫn còn? Vì cổ thánh tiên hiền Trung Hoa đều dạy nhân nghĩa đạo đức, mà nay đã lơ là nhân nghĩa đạo đức, cũng chỉ khoảng gần một trăm năm nay mà thôi. Chứ còn về trước tổ tiên chúng ta đã có tích đức, nếu chẳng có tích đức thì khó mà nương nhờ được. Lời tôi nói, chỉ đến đây mà thôi, quý vị hãy chú tâm mà xem, cái gia đình nào con cháu của họ sẽ phát đạt hay không? Tổ tiên của họ có tích đức hay không? Tổ tiên mà có tích đức thì nhất định sẽ phát đạt, con cháu đời sau của họ nhất định xuất hiện nhân tài, nếu tổ tiên của họ chẳng có tích đức, tạo tác nhiều điều bất thiện và nhiều ác nghiệp, thì người đời sau sẽ gặp tai họa. Trong lịch sử Trung Hoa có thể làm chứng minh cho chúng ta, chúng ta phải thường tin sâu nghiệp nhân quả báo tợ hào không sai, bên trong này có đại học vấn. Hôm nay thì giờ đã hết, chúng ta học tập đến đây. A Di Đà Phật.